

Võ Thị Nhật Minh
 Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
 minh.vtn@hsc.com.vn
 +84 28 3823 3299 Ext. 365

Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q4/2025

- Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q4/2025. TCX được thêm vào trong khi không có cổ phiếu bị loại ra.
- Quỹ VanEck Vietnam ETF (VNM ETF) sẽ cần phải mua vào khoảng 6,3 triệu cổ phiếu TCX để tái cơ cấu danh mục. Cổ phiếu SSI, HPG và SHB dự kiến sẽ được mua vào mạnh, trong khi VIC và HVN dự kiến sẽ bị bán ra mạnh. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 19/12/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 22/12/2025..

TCX được thêm vào trong khi không có cổ phiếu bị loại ra

TCX được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local nhờ có (1) vốn hóa thị trường đạt 3,8 tỷ USD, (2) nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện, (3) còn tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, và (4) tỷ lệ free float trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của cổ phiếu này vào khoảng 4,9 triệu USD/ngày.

Theo quy định, các cổ phiếu mới niêm yết đủ điều kiện để được đặc cách thêm vào giỏ chỉ số sớm nếu cổ phiếu đó ít nhất phải có giao dịch vào ngày cuối cùng trước tháng review hai tháng. TCX được niêm yết trên sàn HSX vào ngày 21/10/2025. Tuy nhiên, cổ phiếu này cũng đã được thêm vào giỏ chỉ số. Đây là trường hợp ngoại lệ so với quy định chung.

Hiện tại, 51 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, không có cổ phiếu Việt Nam nào bị loại ra, và hiện tại có 52 cổ phiếu trong giỏ chỉ số.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

HSC dự báo quỹ VanEck Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) sẽ cần mua vào khoảng 6,3 triệu cổ phiếu TCX. Ngoài ra, chúng tôi cũng dự báo quỹ này cũng sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu SSI (9,2 triệu cổ phiếu), HPG (3,8 triệu cổ phiếu), SHB (3,2 triệu cổ phiếu) và VCB (3 triệu cổ phiếu). Đồng thời, quỹ này cũng sẽ bán ra một lượng lớn cổ phiếu VIC (9,4 triệu cổ phiếu) và HVN (3,4 triệu cổ phiếu).

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 15/12.

Bảng 1: Các tiêu chí của chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (loại ra)
Vốn hóa	>= 150 triệu USD	>= 75 triệu USD
Thanh khoản	1 triệu USD / ngày cho kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	0,2 triệu USD / ngày cho 2 trong 3 quý gần nhất
	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong kỳ review hiện tại và 2 kỳ trước đó
Free float/ room ngoại còn lại	Tối thiểu 10%	Tối thiểu 5%

Nguồn: MVIS

Bảng 2: Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q4/2025

The MarketVector Vietnam Local Index	
Thêm vào	TCX
Loại ra	Không có

Nguồn: MVIS

Kết quả review Q4/2025: TCX chính thức được thêm vào

Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q4/2025. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong khi TCX được thêm vào giỏ chỉ số. Ngày cơ cấu danh mục là ngày 19/12/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 22/12/2025.

TCX được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local

Trong đợt review này, chỉ có TCX được thêm vào giỏ chỉ số nhờ có vốn hóa thị trường cao ở mức 3,8 tỷ USD. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của TCX đạt khoảng 4,9 triệu USD/ngày với tỷ lệ free float trên 15% và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng trên 91%. Tỷ lệ free float vốn hóa thị trường của cổ phiếu này nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện. Do đó, TCX đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local.

Việc thêm TCX vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local nằm ngoài dự báo của chúng tôi, do cổ phiếu chỉ mới giao dịch trên sàn HSX hơn một tháng, chưa đáp ứng tiêu chí thời gian giao dịch tối thiểu.

Mặt khác, 51 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong đợt review này và tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số tăng từ 51 lên 52 cổ phiếu. Năm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ hiện nay là VIC (8%), VHM (8%), MSN (7%), HPG (6,5%) và SSI (5,7%), đóng góp tổng cộng 35,2% tổng tỷ trọng giỏ.

Quỹ VanEck Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) hiện có tổng tài sản quản lý là 574 triệu USD, với 33,6 triệu chứng chỉ quỹ và cổ phiếu Việt Nam chiếm 100% tổng tỷ trọng.

Từ nay đến ngày cơ cấu danh mục 19/12/2025, quỹ ETF này sẽ cần mua thêm khoảng 6,3 triệu cổ phiếu TCX để tái cơ cấu danh mục của mình. Ngoài ra, chúng tôi cũng dự báo quỹ này cũng sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu SSI (9,2 triệu cổ phiếu), HPG (3,8 triệu cổ phiếu), SHB (3,2 triệu cổ phiếu) và VCB (3 triệu cổ phiếu). Đồng thời, quỹ ETF này cũng sẽ bán ra 9,4 triệu cổ phiếu VIC, 3,4 triệu cổ phiếu HVN, và 1 triệu cổ phiếu DIG và một số cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số hằng quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 1/2026.

Bảng 3: Thông tin quỹ VanEck Vietnam ETF

	Cuối năm 2024	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ (triệu CCQ)	35.9	31.6	(4.35)
NAV (USD)	11.6	18.2	56.6%
Tổng tài sản (triệu USD)	417.2	574.0	37.6%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 4: MarketVector VN Local Index Review - mốc thời gian review

	Kỳ review	Ngày hiệu lực (sau khi thị trường đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày hiệu lực (sau giờ mở cửa)
MarketVector Vietnam Local Index	Q4/2025	13-12-25	19-12-25	22-12-25
	Q1/2026	14-3-26	20-3-26	23-3-26

Nguồn: MVIS

Bảng 5: Tỷ trọng mới của giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local Index trong

Chính thức thêm vào TCX

Doanh nghiệp	Mã CK	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ Free-float	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng
VinGroup	VIC	7,706,031,024	45.3%	17.3%	8.0%	-9.3%
Vinhomes	VHM	4,107,412,004	26.0%	7.7%	8.0%	0.3%
Masan Group	MSN	1,445,915,457	58.0%	6.4%	7.0%	0.6%
Hoa Phat Group	HPG	7,675,465,855	30.0%	5.8%	6.5%	0.7%
SSI Securities	SSI	2,491,097,752	67.0%	4.0%	5.8%	1.8%
Vinamilk	VNM	2,089,955,445	36.0%	5.0%	5.5%	0.5%
Vietcombank	VCB	8,355,675,094	9.0%	3.8%	5.0%	1.2%
VIX Securities	VIX	1,531,429,858	92.0%	3.5%	3.8%	0.3%
Vietjet Air	VJC	591,611,334	23.0%	2.4%	3.2%	0.7%
Vincom Retail	VRE	2,272,318,410	36.0%	2.6%	2.9%	0.3%
VNDIRECT	VND	1,522,299,908	74.0%	2.5%	2.5%	0.0%
SHB	SHB	4,593,703,838	26.0%	2.0%	2.3%	0.3%
Vietcap Securities	VCI	722,600,000	76.0%	2.1%	2.2%	0.1%
FPT Corp	FPT	1,703,507,121	10.0%	2.1%	1.9%	-0.2%
TCBS Securities	TCX	2,311,308,021	15.0%	0.0%	1.9%	1.9%
Gelex Group JSC	GEX	902,398,948	42.0%	1.9%	1.9%	-0.1%
GELEX Electric	GEE	365,999,956	21.0%	1.7%	1.9%	0.1%
Sacombank	STB	1,885,215,716	15.0%	1.1%	1.6%	0.6%
Ducgiang Chemicals	DGC	379,778,413	38.0%	1.5%	1.6%	0.1%
Kinh Bac Urban Development	KBC	941,754,759	39.0%	1.3%	1.4%	0.1%
Novaland	NVL	2,047,609,764	40.0%	1.3%	1.4%	0.1%
Eximbank	EIB	1,862,720,607	27.0%	1.2%	1.3%	0.1%
HAGL Joint Stock Company	HAG	1,267,399,283	47.0%	1.2%	1.3%	0.0%
Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Sugar	SBT	855,112,589	43.0%	1.0%	1.1%	0.1%
Phat Dat Real Estate	PDR	979,809,379	41.0%	1.0%	1.0%	0.1%
Tasco- JSC	HUT	1,068,285,581	48.0%	0.8%	1.0%	0.2%
Sai Gon - Ha Noi Securities	SHS	899,462,220	42.0%	0.8%	1.0%	0.2%
Khang Dien House	KDH	1,122,214,899	22.0%	0.7%	0.9%	0.2%
PV Power	POW	3,067,851,796	20.0%	0.8%	0.9%	0.1%
Van Phu - Invest	VPI	320,049,577	38.0%	0.9%	0.9%	0.0%
Nam A Bank	NAB	1,715,686,480	29.0%	0.8%	0.8%	0.0%
Vietnam Airlines	HVN	3,111,498,211	8.0%	1.5%	0.8%	-0.6%
Vinaconex Group	VCG	646,468,336	44.0%	0.8%	0.8%	0.1%
SABECO	SAB	1,282,562,372	10.0%	0.8%	0.8%	0.0%
Hoang Huy Investment Financial Services	TCH	912,109,224	36.0%	0.7%	0.8%	0.1%
Vinh Hoan Corp.	VHC	224,453,159	51.0%	0.8%	0.8%	0.0%
FPT Securities	FTS	346,498,009	54.0%	0.7%	0.7%	0.0%
CEO Group	CEO	567,416,075	44.0%	0.7%	0.7%	0.1%
Dat xanh real estate	DXG	1,112,384,189	30.0%	0.5%	0.7%	0.2%
SVGR CORP	SIP	242,112,943	46.0%	0.7%	0.7%	0.0%
PetroVietNam Drilling & Well	PVD	555,880,006	41.0%	0.7%	0.7%	-0.1%
DIC Corp	DIG	796,431,191	36.0%	0.8%	0.7%	-0.1%
Petroleum Technical Services	PVS	511,420,099	34.0%	0.7%	0.6%	-0.1%
IDICO	IDC	379,498,823	38.0%	0.5%	0.6%	0.2%
Bao Viet Group	BVH	742,322,764	13.0%	0.6%	0.6%	0.0%
Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	DPM	679,925,021	34.0%	0.5%	0.6%	0.2%
KIDO Group	KDC	289,806,316	34.0%	0.6%	0.6%	0.0%
BAF Vietnam Agriculture	BAF	304,021,642	47.0%	0.6%	0.6%	0.0%
Hoa Sen Group	HSG	620,982,309	44.0%	0.5%	0.5%	0.1%
PetroVietnam Camau Fertilizer	DCM	529,400,000	24.0%	0.5%	0.5%	0.0%
HA DO Construction	HDG	369,963,035	29.0%	0.4%	0.4%	0.0%
Viettel Construction	CTR	114,385,879	29.0%	0.3%	0.3%	0.0%
Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam				99%	100%	

Nguồn: MVIS, HSC

Bảng 6: Ước tính số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vietnam ETF

DN	Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng	+/- cổ phiếu
1	SSI	4.0%	5.8%	1.8%	9,274,964
2	TCX	0.0%	1.9%	1.9%	6,307,342
3	HPG	5.8%	6.5%	0.7%	3,897,741
4	SHB	2.0%	2.3%	0.3%	3,212,130
5	VCB	3.8%	5.0%	1.2%	3,051,202
6	VIX	3.5%	3.8%	0.3%	2,198,687
7	VRE	2.6%	2.9%	0.3%	1,860,777
8	DXG	0.5%	0.7%	0.2%	1,852,374
9	STB	1.1%	1.6%	0.6%	1,764,956
10	HUT	0.8%	1.0%	0.2%	1,619,177
11	NVL	1.3%	1.4%	0.1%	1,512,545
12	SHS	0.8%	1.0%	0.2%	1,303,258
13	VNM	5.0%	5.5%	0.5%	1,268,657
14	MSN	6.4%	7.0%	0.6%	1,258,898
15	POW	0.8%	0.9%	0.1%	1,158,828
16	DPM	0.5%	0.6%	0.2%	1,056,623
17	KDH	0.7%	0.9%	0.2%	998,941
18	TCH	0.7%	0.8%	0.1%	832,629
19	EIB	1.2%	1.3%	0.1%	732,323
20	IDC	0.5%	0.6%	0.2%	667,283
21	VJC	2.4%	3.2%	0.7%	586,519
22	HSG	0.5%	0.5%	0.1%	579,142
23	KBC	1.3%	1.4%	0.1%	498,653
24	VHM	7.7%	8.0%	0.3%	468,240
25	VCI	2.1%	2.2%	0.1%	468,097
26	CEO	0.7%	0.7%	0.1%	421,433
27	PDR	1.0%	1.0%	0.1%	410,831
28	VCG	0.8%	0.8%	0.1%	410,005
29	SBT	1.0%	1.1%	0.1%	328,535
30	HAG	1.2%	1.3%	0.0%	308,849
31	NAB	0.8%	0.8%	0.0%	209,628
32	DGC	1.5%	1.6%	0.1%	205,716
33	GEE	1.7%	1.9%	0.1%	91,645
34	FTS	0.7%	0.7%	0.0%	77,205
35	KDC	0.6%	0.6%	0.0%	53,068
36	SIP	0.7%	0.7%	0.0%	6,222
37	DCM	0.5%	0.5%	0.0%	1,538
38	CTR	0.3%	0.3%	0.0%	(1,739)
39	VPI	0.9%	0.9%	0.0%	(17,954)
40	VHC	0.8%	0.8%	0.0%	(22,636)
41	BVH	0.6%	0.6%	0.0%	(31,805)
42	SAB	0.8%	0.8%	0.0%	(58,944)
43	BAF	0.6%	0.6%	0.0%	(68,156)
44	HDG	0.4%	0.4%	0.0%	(130,015)
45	VND	2.5%	2.5%	0.0%	(133,468)
46	GEX	1.9%	1.9%	-0.1%	(274,013)
47	FPT	2.1%	1.9%	-0.2%	(340,179)
48	PVS	0.7%	0.6%	-0.1%	(366,179)
49	PVD	0.7%	0.7%	-0.1%	(414,683)
50	DIG	0.8%	0.7%	-0.1%	(1,083,946)
51	HVN	1.5%	0.8%	-0.6%	(3,494,883)
52	VIC	17.3%	8.0%	-9.3%	(9,475,245)
Tổng cộng		100%	100%		

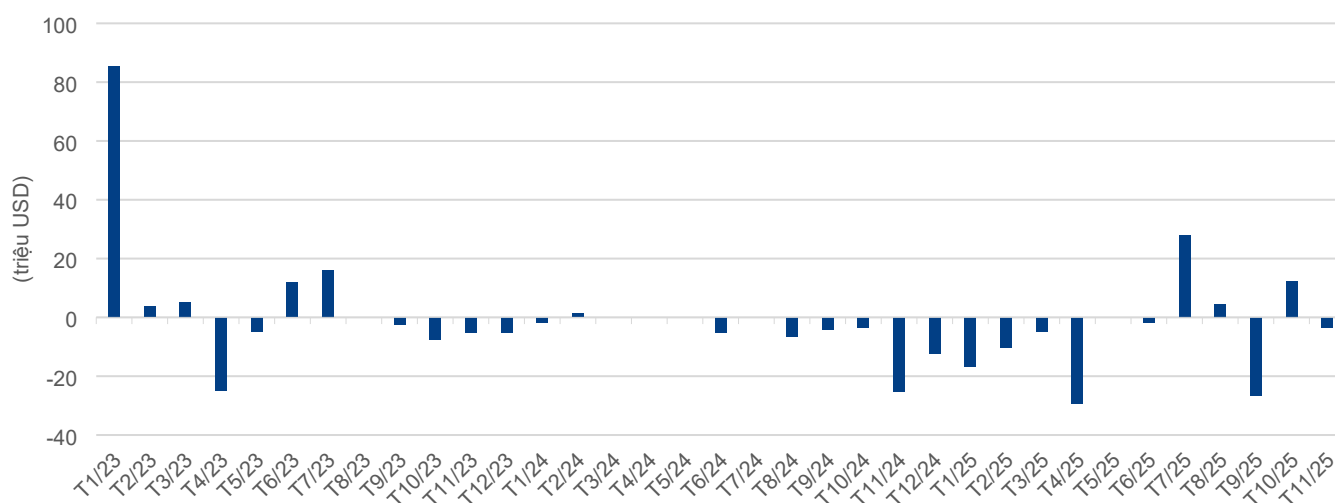
Nguồn: HSC ước tính

Bảng 7: Các cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VIC	Đa ngành	144,000	41,222	Bán ra	62,500
VCB	Ngân hàng	56,800	18,042	Mua vào	72,900
VHM	Phát triển BĐS	94,100	14,693	Tăng tỷ trọng	106,600
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	26,000	7,586	Mua vào	36,800
FPT	CNTT	93,700	6,068	Mua vào	123,100
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	60,200	4,783	Tăng tỷ trọng	70,600
TCX	Chứng khoán	43,850	4,623	Mua vào	78,200
VJC	Vận tải	185,000	4,163	Bán ra	119,700
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	73,500	4,040	Mua vào	109,600
STB	Ngân hàng	46,000	3,297	Tăng tỷ trọng	58,400
HVN	Vận tải	26,400	3,125	Tăng tỷ trọng	34,600
SAB	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	50,000	2,438	Mua vào	60,000
SSI	Chứng khoán	28,100	2,437	Mua vào	38,438
VRE	Phát triển BĐS	27,450	2,371	Mua vào	39,600
BVH	Bảo hiểm	52,000	1,467	Mua vào	66,100
DGC	Vật liệu – Hóa chất	92,000	1,328	Tăng tỷ trọng	115,300
KDH	Phát triển BĐS	30,500	1,301	Mua vào	44,100
POW	Dịch vụ tiện ích - Điện	11,550	1,244	Mua vào	15,291
KBC	Phát triển BĐS	32,350	1,158	Mua vào	44,500
VND	Chứng khoán	17,500	1,013	Tăng tỷ trọng	23,000
NVL	Phát triển BĐS	13,350	990	Tăng tỷ trọng	17,000
PDR	Phát triển BĐS	19,700	734	Nắm giữ	22,000
VCI	Chứng khoán	32,700	714	Mua vào	43,800
DXG	Phát triển BĐS	16,750	650	Mua vào	25,100
DCM	Vật liệu – Hóa chất	32,200	648	Mua vào	47,800
PVS	Năng lượng - Dầu khí	30,200	587	Mua vào	44,860
DPM	Vật liệu – Hóa chất	22,000	569	Mua vào	30,000
IDC	Phát triển BĐS	35,600	514	Mua vào	56,900
PVD	Năng lượng - Dầu khí	23,600	499	Mua vào	32,000
VHC	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	55,000	469	Mua vào	71,000
SIP	Phát triển BĐS	53,000	424	Mua vào	86,000
HSG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	15,400	364	Giảm tỷ trọng	15,900
CTR	Viễn thông	82,800	360	Tăng tỷ trọng	106,000

Nguồn: HSC Research

Bảng 8: Dòng vốn hàng tháng VanEck Vietnam ETF



Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2025.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn